

Số: 110/2024/QĐST-HNGĐ

Lâm Thao, ngày 06 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Trang Nh, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 09, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú hiện nay: Tổ 11, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

*Bị đơn:* Anh Bùi Anh Th, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu 09, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trang Nh và anh Bùi Anh Th.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nh và anh Th tự nguyện thỏa thuận sau ly hôn: Đối với cháu Bùi Anh T, sinh ngày 22/8/2005 đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Bùi Anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là cháu Bùi Anh Th, sinh ngày 04/10/2010 và cháu Bùi Anh Bảo Tr, sinh ngày 19/9/2017 đến khi các con chung thành niên (18 tuổi) và lao động tự túc được. Chị Nh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung vì anh Th tự nguyện không

yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trang Nh tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001724 ngày 15/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Trang Nh số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THA DS huyện LT;
- UBND xã Sơn Vi, h.Lâm Thao;
- (Kết hôn ngày 25/5/2005)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thanh Loan**

